

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2017/HSST
Ngày 29-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quàng Văn Pậu.

2. Bà Hoàng Thanh Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Bùi Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2017/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2017/HSST-QĐ ngày 16 tháng 11 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Lê Thanh H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/8/1990 tại tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKHKT: Tổ 7, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Chỗ ở hiện nay: Tổ 7, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Lê Thanh B, sinh năm 1959 và bà Đặng Thị D, sinh năm 1960; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/8/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Lò Văn L (tên gọi khác: Không), sinh ngày 12/4/1989 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKHKT: Bản K, xã P, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Chỗ ở hiện nay: Bản K, xã P, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Lò Văn T, sinh năm 1958 và bà Lò Thị N, sinh năm 1956; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1997 và có 01 con sinh năm 2016; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 (Ngày 15/7/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng về tội Cố ý gây thương tích); Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Tạ Tuấn A, sinh năm 1992; trú tại: Tổ 9, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; có ý kiến xin vắng mặt,

- Ông Lê Thanh B, sinh năm 1959; trú tại: Tổ 7, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo Lê Thanh H, Lò Văn L bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố, tỉnh Sơn La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 01/8/2017, tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy, Công an thành phố Sơn La phối hợp cùng Công an phường Quyết Thắng làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 01, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La đã phát hiện và bắt quả tang Lê Thanh H đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán kiếm lời.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon màu xanh, bên trong có 05 viên nén màu hồng (H khai nhận là hồng phiến); 01 chiếc cặp giả da màu đen; 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA classico màu xanh trắng, BKS 26H6 – 5317; 01 điện thoại di động nhãn hiệu GOLY G1050 màu trắng, cam, đã qua sử dụng, bên trong có sim số thuê bao 0961992357; 01 chứng minh nhân dân mang tên Lê Thanh H.

Quá trình điều tra, Lê Thanh H khai nhận số ma túy bị thu giữ, H mua của Lò Văn L, sinh năm 1989 – trú tại: Bản K, xã P, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để bán cho Tạ Tuấn A, sinh năm 1992 – trú tại: Tổ 9, phường Q Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Căn cứ lời khai của H và các tài liệu điều tra, ngày 02/8/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Sơn La đã ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Lò Văn L và triệu tập đối tượng Tạ Tuấn A để điều tra, làm rõ hành vi có liên quan. Đồng thời, thu giữ của Lò Văn L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung và 01 sim có số thuê bao 0985247078, đã qua sử dụng; số tiền 400.000 đồng (L khai nhận là số tiền do bán ma túy cho Lê Thanh H mà có). Thu giữ của Tạ Tuấn A: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu FPT và 01 sim thuê bao số 01662782101, đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra, Lê Thanh H, Lò Văn L khai nhận:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 28/7/2017, Lò Văn L từ nhà nghỉ Tùng Ngọc thuộc bản Nà Cạn, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La (Lả thuê trọ từ ngày 28/7/2017) bắt xe ô tô buýt lên khu vực bờ hồ trung tâm thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Tại đây, L gặp và hỏi mua được của một người đàn ông không quen biết 08 viên hồng phiến với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, L cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc rồi bắt xe ô tô buýt quay về nhà nghỉ Tùng Ngọc, L bỏ 03 viên hồng phiến ra sử dụng hết, còn lại 05 viên cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc. Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 31/7/2017, L gọi điện cho Lê Thanh H để bán 05 viên hồng phiến còn lại cho H, H hẹn hôm sau sẽ trả lời. Khoảng hơn 08 giờ 00 phút ngày 01/8/2017, khi H đang ở quán làm thuê thuộc bản Dữn, xã Chiềng Ngần, thành phố Sơn La thì Tạ Tuấn A gọi điện thoại nhờ mua 05 viên

hồng phiến với giá 400.000 đồng, H đồng ý. Sau đó, H gọi điện thoại cho L hỏi mua 05 viên hồng phiến, L nhất trí bán với giá 375.000 đồng và hẹn đến khu vực dân cư mới thuộc bản Nà Cạn, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La để trao đổi mua bán ma túy. Sau khi gọi điện cho L, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA classico màu xanh trắng BKS 26H6 – 4317 (xe của ông Lê Thanh B là bố đẻ của H, cho H mượn để đi làm) đến chỗ hẹn gặp L. Sau khi gặp nhau, L đưa cho H 01 gói nilon màu xanh bên trong có 05 viên hồng phiến, H trả cho L 400.000 đồng, do không có tiền trả lại nên L nợ H 25.000 đồng. H cất số ma túy mua được vào trong chiếc cặp giả da đeo trên người rồi điều khiển xe đi về nhà. Đến 11 giờ 00 phút cùng ngày, Tạ Tuấn A gọi điện thoại cho H hẹn mang hồng phiến ra nhà nghỉ A thuộc tổ 01, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La bán cho Tuấn A. H điều khiển xe mô tô BKS 26H6 – 4317 mang 05 viên hồng phiến đến nhà nghỉ A để giao cho Tuấn A. Khi vừa đến cổng nhà nghỉ, chưa kịp giao ma túy cho Tuấn A thì Lê Thanh H bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng thu giữ.

Ngày 01/8/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Sơn La đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng, kết quả: 05 viên nén thu giữ của Lê Thanh H có tổng trọng lượng là 0,52 gam. Lấy 0,52 gam làm mẫu gửi giám định chất ma túy, ký hiệu LH1.

Kết luận giám định số 802/KLMT ngày 04/8/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu LH1 là chất ma túy; Loại chất Methamphetamine; Trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,52 gam. Tổng trọng lượng ma túy thu giữ là 0,52 gam; Loại chất Methamphetamine.

Kết luận giám định số 487/KLGD ngày 14/8/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, kết luận: 04 (bốn) tờ tiền VNĐ mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) là tiền thật.

Về nguồn gốc 0,52 gam Methamphetamine: Bị cáo Lò Văn L khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực bờ hồ thuộc thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh, do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

Đối với đối tượng Tạ Tuấn A là người trao đổi thống nhất mua 0,52 gam Methamphetamine của bị cáo Lê Thanh H, nhằm mục đích sử dụng, do trọng lượng ma túy dưới mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự, về nhân thân của Tạ Tuấn A có 01 tiền án, tuy nhiên đã được xóa án tích, vì vậy hành vi của Tạ Tuấn A không cấu thành tội phạm. Công an thành phố Sơn La ra quyết định xử phạt hành chính đối với Tạ Tuấn A số tiền 1.500.000 đồng.

Do có hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số: 144/KSĐT ngày 10/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố Lê Thanh H, Lò Văn L về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Lê Thanh H, Lò Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với các bị cáo Lê Thanh H và Lò Văn L về tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Lê Thanh H, Lò Văn L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo Lê Thanh H từ 24 đến 30 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo Lò Văn L từ 30 đến 36 tháng tù.

Áp dụng Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999: Tổng hợp bản án số 78/2015/HSST ngày 15/7/2015 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt Lò Văn L 30 (ba mươi) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng về tội Cố ý gây thương tích. Buộc bị cáo Lò Văn L phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) Chiếc sim điện thoại Viettel bị cắt nhỏ đã qua sử dụng (thu giữ của Lê Thanh H); 01 (một) Chiếc sim điện thoại Viettel bị cắt nhỏ đã qua sử dụng (thu giữ của Lò Văn L); 01 (một) Chiếc sim điện thoại Viettel bị cắt nhỏ đã qua sử dụng (thu giữ của Tạ Tuấn A); 01 (một) chiếc cặp giả da màu đen; 01 (một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu xanh.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu GOLY G1050 màu trắng – cam, số Imei 2 có 5 số cuối 98361, đã qua sử dụng (điện thoại thu giữ của Lê Thanh H); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số Imei 4 số cuối 9999, đã qua sử dụng (điện thoại thu giữ của Lò Văn L); 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu FPT màu trắng – đỏ, số Imei 1 có 4 số cuối 7763, đã qua sử dụng (điện thoại thu giữ của Tạ Tuấn A); số tiền 400.000 (bốn trăm nghìn đồng) thu theo biên lai số 4313 quyển số 87 ngày 24/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La.

Trả lại cho ông Lê Thanh B: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA classico màu xanh, trắng, BKS 26H6 – 4317, số khung 6X04375, không kiểm

tra được số máy, không có gương bên phải đã qua sử dụng (thu giữ của Lê Thanh H).

Trả lại cho bị cáo Lê Thanh H (01) một tờ chứng minh nhân dân số 050795713 do Công an Sơn La cấp ngày 04/5/2016 mang tên Lê Thanh H.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thanh H và bị cáo Lò Văn L nhận tội và không có ý kiến tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Ngày 01/8/2017, tại khu vực bản Nà Cạn, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, Lò Văn L đã thực hiện hành vi bán trái phép 05 viên hồng phiến có trọng lượng là 0,52 gam, loại chất Methamphetamine cho Lê Thanh H lấy số tiền 375.000 đồng. Cùng ngày, Lê Thanh H đã thực hiện hành vi mang 0,52 gam Methamphetamine mua của L đến khu vực tổ 01, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La để bán cho Tạ Tuấn A với giá 400.000 đồng nhằm thu lợi bất chính thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, các bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Lời khai nhận tội của các bị cáo;
- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 11 giờ 45 phút ngày 01/8/2017 tại Tổ 01, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đối với Lê Thanh H cùng vật chứng thu giữ là 01 gói nilon màu xanh, bên trong có 05 viên nén màu hồng, có trọng lượng là 0,52 gam;
- Biên bản khám xét lập hồi 14 giờ 30 phút ngày 01/8/2017 tại chỗ ở của Lê Thanh H thuộc tổ 7, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;
- Biên bản về việc bắt người lập hồi 15 giờ 20 phút ngày 02/8/2017 tại tổ 01, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;
- Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 802/KLMT ngày 04/8/2017 và Kết luận giám định số 487/KLGĐ ngày 14/8/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Thanh H phù hợp với lời khai của anh Trịnh Đức C, sinh năm 1975, trú tại: Tổ 01, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của Lò Văn L là người đã bán ma túy cho H, phù hợp với lời khai của Tạ

Tuấn A là người hỏi mua ma túy của H và phù hợp với kết quả điều tra.

Với các căn cứ chứng minh trên đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 01/8/2017 bị cáo Lò Văn L đã có hành vi bán trái phép 0,52 gam ma túy, là chất Methamphetamine cho Lê Thanh H nhằm mục đích bán kiếm lời với số tiền 375.000 đồng (H mua ma túy của L nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời). Cùng ngày, Lê Thanh H đã có hành vi mang 0,52 gam Methamphetamine đến khu vực tổ 01, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La để bán cho Tạ Tuấn A với giá 400.000 đồng nhằm thu lợi bất chính. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt tù từ hai năm đến bảy năm, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó, cần lên mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo biện pháp cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo Lê Thanh H chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Lò Văn L có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội cố ý gây thương tích (chưa được xóa án tích).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Thanh H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lò Văn L đã có 01 tiền án về tội “Cố ý gây thương tích” đang trong thời gian thử thách bị cáo lại phạm tội mới nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, cần áp dụng điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Áp dụng Điều 51 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 30 tháng tù của bản án số 78/2015/HSST ngày 15/7/2015 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản...”. Xét thấy các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, tài sản riêng không có giá trị, việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên

Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng vụ án:

Đối với 0,52 gam Methamphetamine thu giữ trong vụ án. Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Sơn La đã lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh nilon màu xanh là vật bị cáo dùng để gói ma túy và vật không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA classico màu xanh, trắng, BKS 26H6 – 4317: Quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Lê Thanh B, sinh năm 1959 – trú tại: Tổ 7, phường C, thành phố Sơn La (bố đẻ của Lê Thanh H) cho H mượn để đi lại, việc H sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội ông B không biết, không tham gia, nên cần trả lại cho ông Lê Thanh B.

Đối với 01 chiếc cặp giả da màu đen: Quá trình điều tra xác định là tài sản của Lê Thanh H, sử dụng để cất giấu ma túy, còn ít giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu GOLY G1050 màu trắng, cam, đã qua sử dụng: Quá trình điều tra xác định là tài sản của Lê Thanh H, sử dụng để liên lạc trao đổi mua bán ma túy, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, đã qua sử dụng: Quá trình điều tra xác định là tài sản của Lò Văn L, sử dụng để liên lạc trao đổi mua bán ma túy, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu FPT, đã qua sử dụng: Quá trình điều tra xác định là tài sản của Tạ Tuấn A, sử dụng để liên lạc trao đổi mua bán ma túy, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền số tiền 400.000 đồng thu giữ khi bắt khẩn cấp: Quá trình điều tra xác định là số tiền bị cáo Lò Văn L có được do bán trái phép 0,52 gam Methamphetamine cho Lê Thanh H mà có, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 sim số thuê bao 0961992357; 01 sim có số thuê bao 0985247078; 01 sim thuê bao số 01662782101: Quá trình điều tra xác định là tài sản, thuê bao điện thoại của các bị cáo Lê Thanh H, Lò Văn L và đối tượng Tạ Tuấn A, các bị cáo và đối tượng sử dụng để liên lạc trao đổi mua bán ma túy, không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với (01) một tờ chứng minh nhân dân số 050795713 do Công an Sơn La cấp ngày 04/5/2016 mang tên Lê Thanh H: Quá trình điều tra xác định là giấy tờ tùy thân của bị cáo H, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Thanh H, Lò Văn L phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999:

Xử phạt Lê Thanh H 25 (Hai mươi lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 01/8/2017).

- Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999:

Xử phạt Lò Văn L 30 (Ba mươi) tháng tù.

Áp dụng Điều 51; khoản 5 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999: Tổng hợp bản án số 78/2015/HSST ngày 15/7/2015 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt Lò Văn L 30 (ba mươi) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng về tội Cố ý gây thương tích. Buộc bị cáo Lò Văn L phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 60 (Sáu mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 02/8/2017).

Quyết định tạm giam các bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) Chiếc sim điện thoại Viettel bị cắt nhỏ đã qua sử dụng (thu giữ của Lê Thanh H); 01 (một) Chiếc sim điện thoại Viettel bị cắt nhỏ đã qua sử dụng (thu giữ của Lò Văn L); 01 (một) Chiếc sim điện thoại Viettel bị cắt nhỏ đã qua sử dụng (thu giữ của Tạ Tuấn A); 01 (một) chiếc cặp giả da màu đen; 01 (một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu xanh.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu GOLY G1050 màu trắng – cam, số Imei 2 có 5 số cuối 98361, đã qua sử dụng (điện thoại thu giữ của Lê Thanh H); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số Imei 4 số cuối 9999, đã qua sử dụng (điện thoại thu giữ của Lò Văn L); 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu FPT màu trắng – đỏ, số Imei 1 có 4 số cuối 7763, đã qua sử dụng (điện thoại thu giữ của Tạ Tuấn A); số tiền 400.000 (bốn trăm nghìn đồng) thu theo biên lai số 4313 quyển số 87 ngày 24/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La.

Trả lại cho ông Lê Thanh B: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA classico màu xanh, trắng, BKS 26H6 – 4317, số khung 6X04375, không kiểm

tra được số máy, không có gương bên phải đã qua sử dụng (thu giữ của Lê Thanh H).

Trả lại cho bị cáo Lê Thanh H: (01) một tờ chứng minh nhân dân số 050795713 do Công an Sơn La cấp ngày 04/5/2016 mang tên Lê Thanh H.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/11/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Lê Thanh H và Lò Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/11/2017).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- THAHS;
- Chi cục THA thành phố Sơn La;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Phụng